

Chương 2

CƠ SỞ, QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

TS. Trương Thị Mai
Khoa Chính trị - Hành chính ĐHQGTPHCM



MỤC TIÊU

- Hiểu rõ cơ sở thực tiễn, lý luận và những nhân tố chủ quan dẫn tới sự hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh;
- Nắm được quá trình phát triển của tư tưởng Hồ Chí Minh về cách mạng Việt Nam qua các thời kỳ lịch sử khác nhau;
- Chứng minh tính khoa học, hiện thực của tư tưởng Hồ Chí Minh từ thực tiễn cách mạng Việt Nam;
- Hiểu được những giá trị to lớn của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với cách mạng Việt Nam và sự phát triển tiến bộ của nhân loại.

KẾT CẤU CỦA BÀI

I. CƠ SỞ HÌNH THÀNH TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

II. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

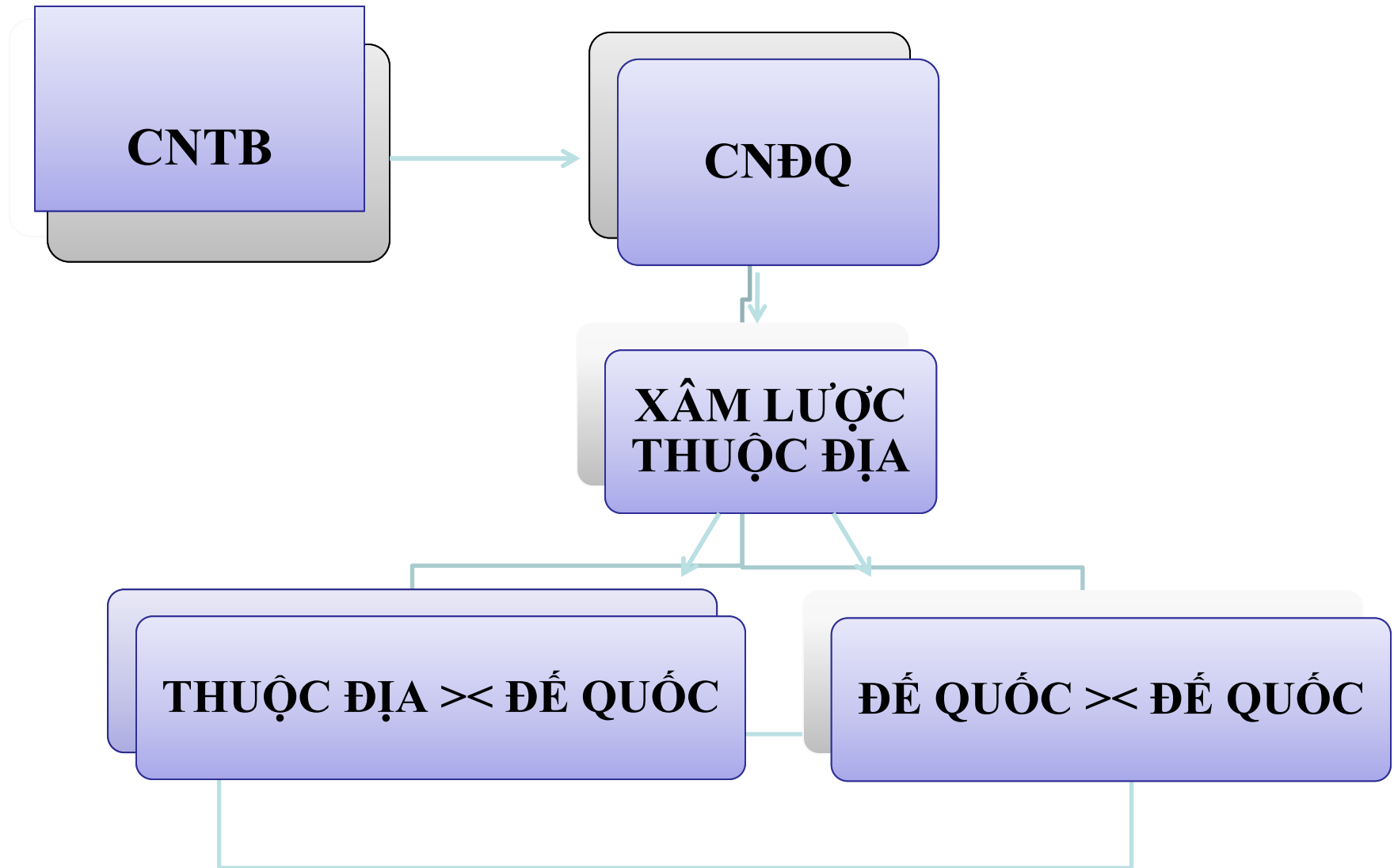
III. Ý NGHĨA TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

I. CƠ SỞ HÌNH THÀNH TTHCM

1. Cơ sở khách quan



Thực tiễn thế giới cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX





Chủ nghĩa đế quốc mở rộng chiến tranh xâm lược thuộc địa



Các dân tộc thuộc địa, phụ thuộc >< CNDQ => gay gắt



Cách mạng tháng mười Nga thành công 1917



Quốc tế Cộng sản ra đời (2/3/1919)



Giai cấp vô sản > < giai cấp tư sản.

Các dân tộc thuộc địa, phụ thuộc > < chủ nghĩa đế quốc thực dân.

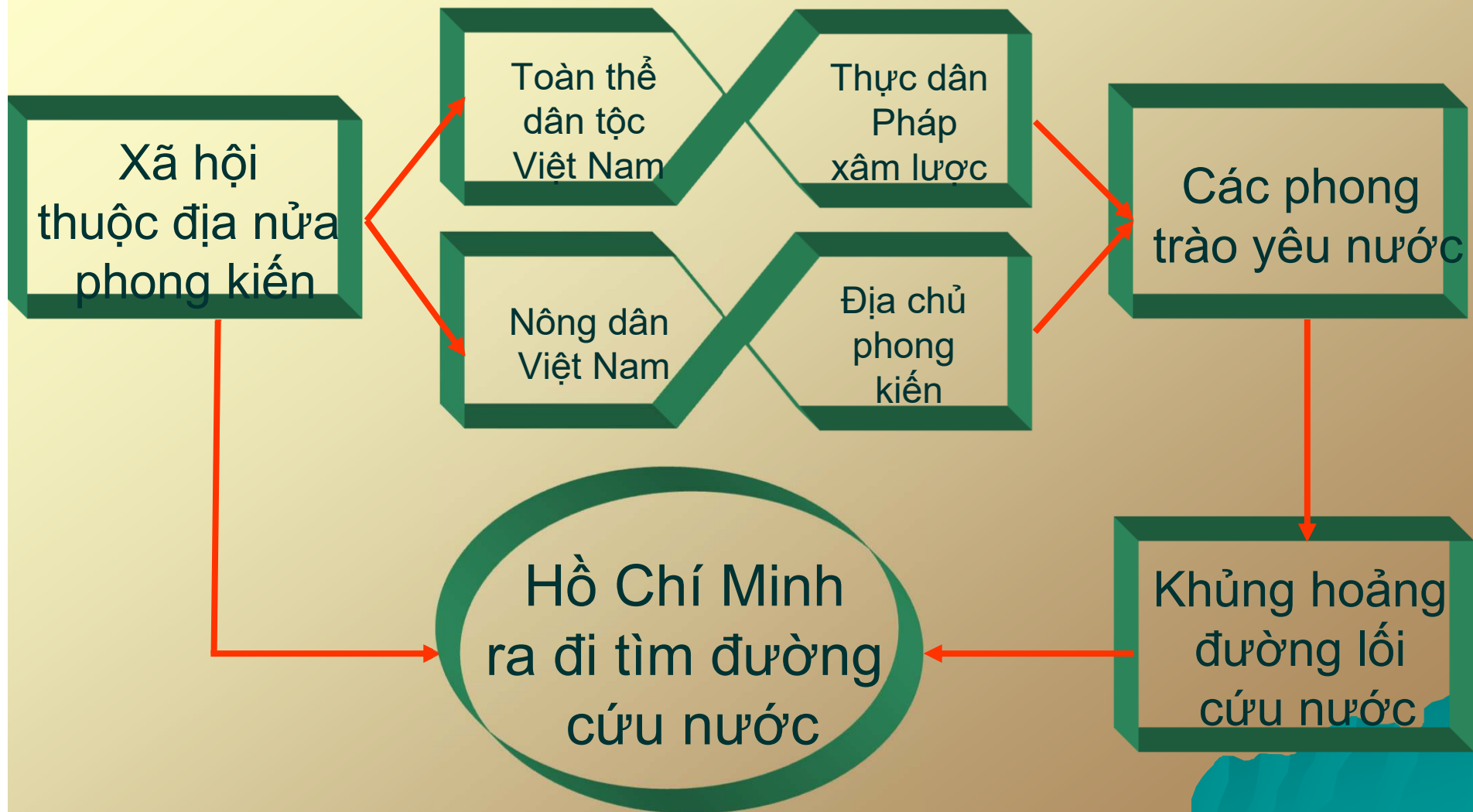
Mâu thuẫn giữa các nước tư bản.

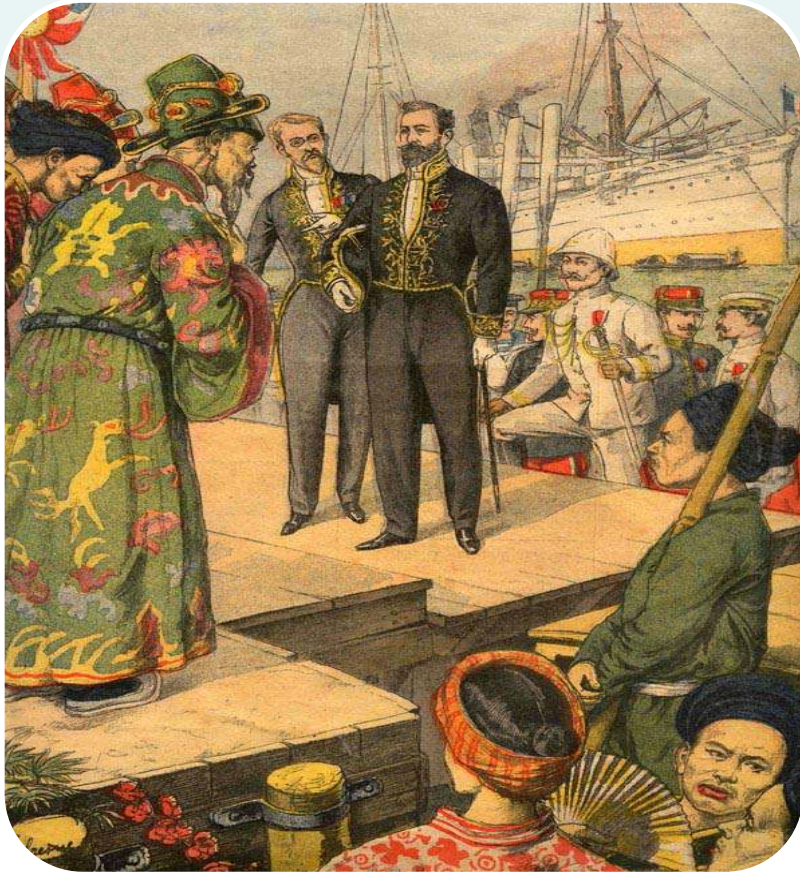
Cách mạng tháng 10 Nga thành công (1917)

Quốc tế Cộng sản thành lập (1919).

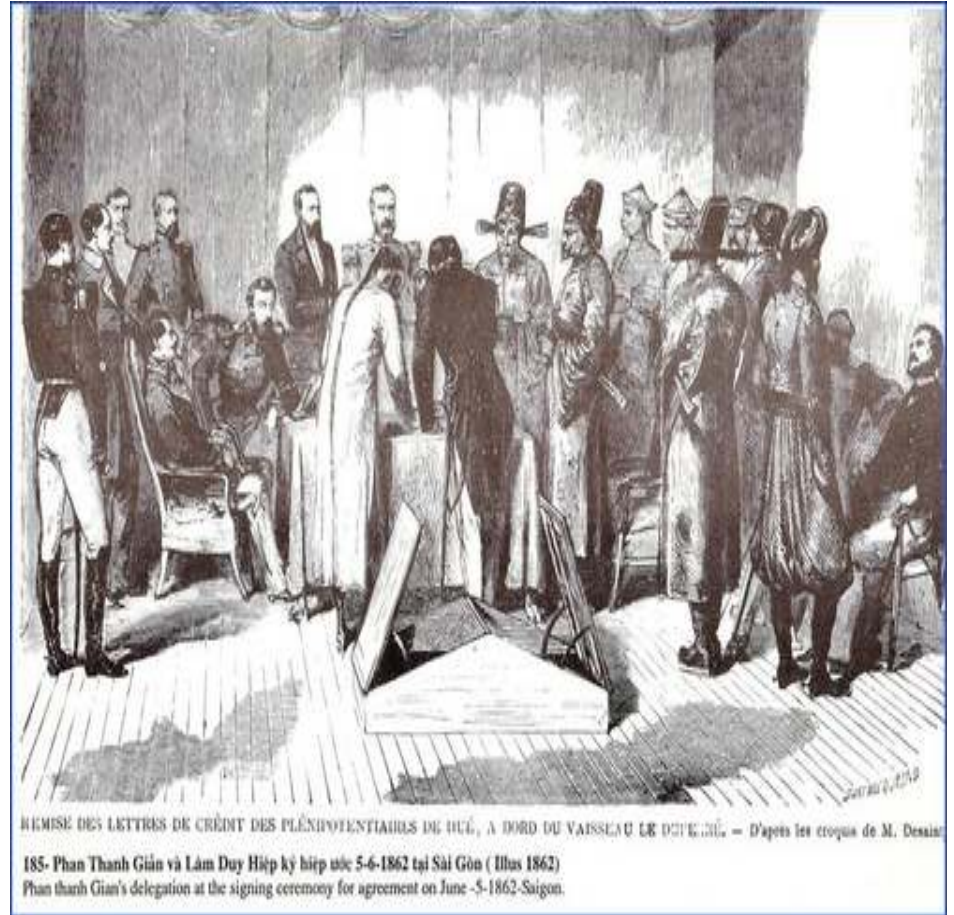
- CNTB chuyển sang giai đoạn CNDQ, xác lập sự thống trị trên phạm vi thế giới => Nhu cầu về thuộc địa ngày càng tăng. Dẫn tới hệ quả:
 - + Mâu thuẫn: Giữa các nước thuộc địa > < chính quốc.
 - + Bản thân các nước đế quốc cũng tồn tại mâu thuẫn không thể dung hòa.
- Cách mạng Tháng Mười Nga thành công (1917), soi sáng con đường cách mạng vô sản cho nhân dân các nước thuộc địa và phụ thuộc, trong đó có Việt Nam.
 - Quốc tế Cộng sản được thành lập (1919). => Thúc đẩy phong trào công nhân, phong trào giải phóng dân tộc phát triển, gắn kết cách mạng phương Đông với cách mạng phương Tây.

Thực tiễn VN cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX





*Năm 1858, thực dân Pháp
xâm lược Việt Nam*



*Nhà Nguễn lần lượt ký với
Pháp các hiệp ước đầu hàng*



*Giai cấp
công
nhân và
giai cấp
nông dân
Việt Nam
thời
Pháp
thuộc*



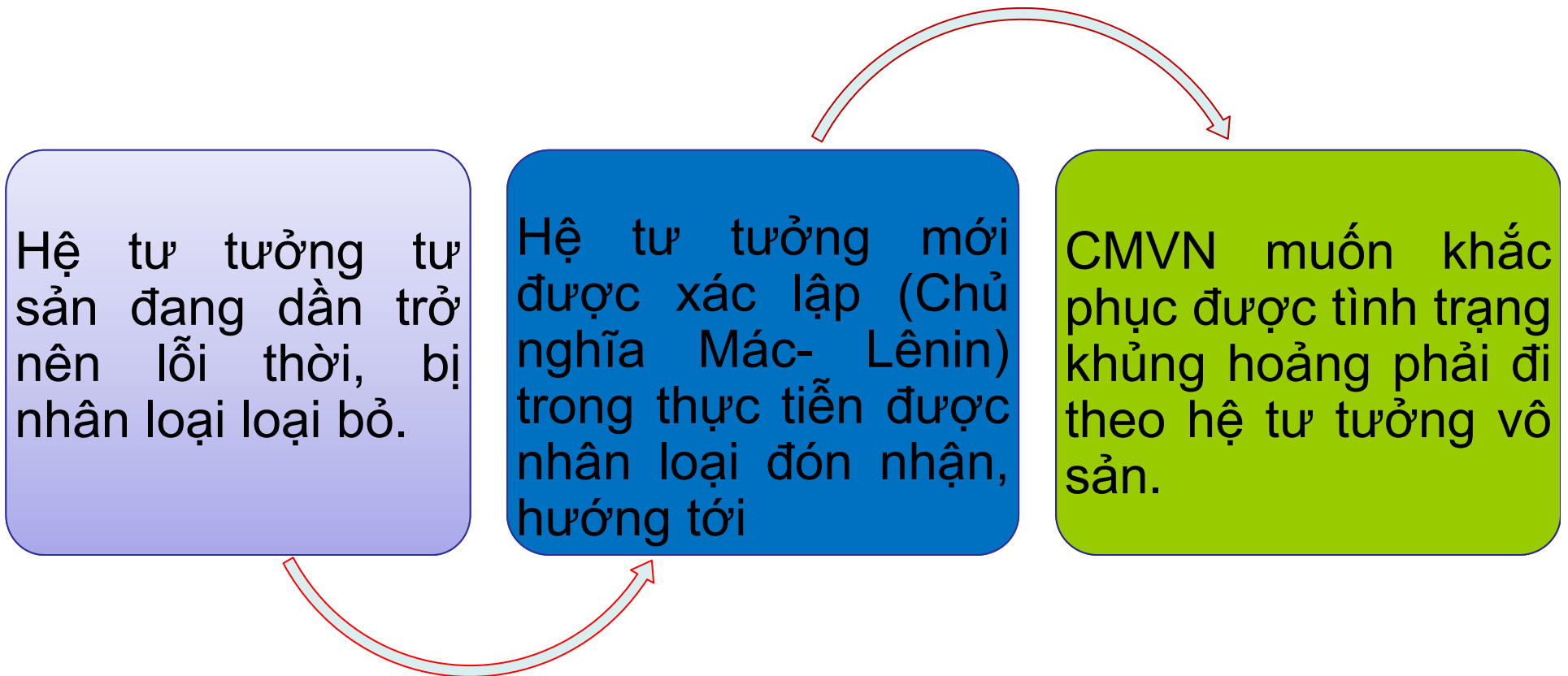
Thực dân Pháp bắt những người tham gia cuộc khởi nghĩa của binh lính Việt Nam (1908)



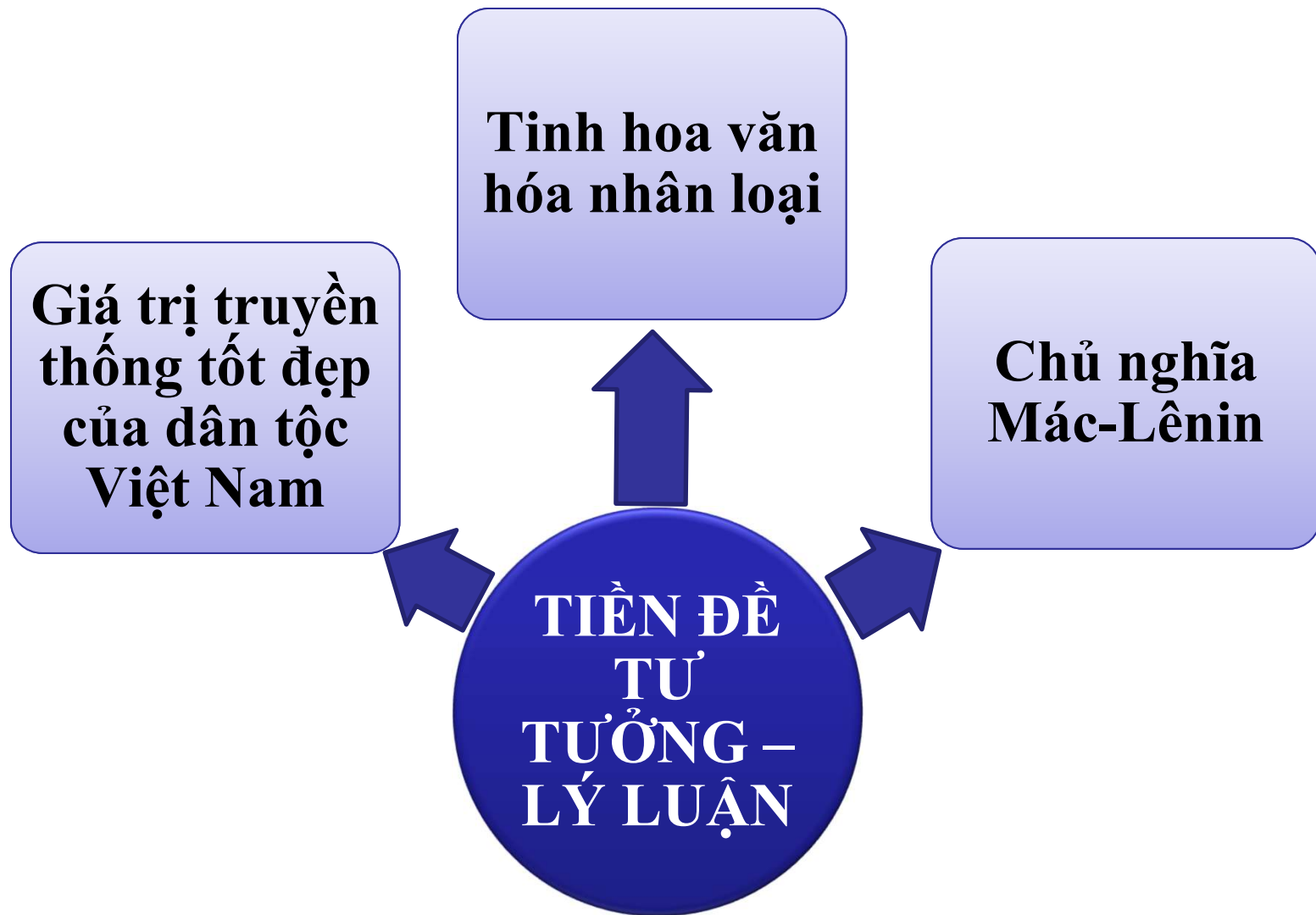
Thực dân Pháp bắt những người tham gia cuộc khởi nghĩa d□ Trần Xuân S□an, Tổng Du□ Tân lãnh đạ□ (1880 - 1887)

- Sau hiệp định Patơnốt (1884), nhà Nguyễn đã chính thức dâng nước ta cho thực dân Pháp, Việt Nam trở thành một nước thuộc địa nửa phong kiến.
- Chương trình khai thác thuộc địa lần 1 và lần 2 của Pháp, dẫn tới hệ quả:
 - + Mâu thuẫn xã hội lên cao, đặc biệt là mâu thuẫn dân tộc.
 - + Các giai cấp, tầng lớp mới xuất hiện, điển hình là giai cấp công nhân với khuynh hướng cứu nước theo con đường vô sản.
- Các phong trào yêu nước đều thất bại.

Hồ Chí Minh rút ra kết luận:



b) Các tiền đề tư tưởng, lý luận



****Giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc***

- Truyền thống yêu nước.
- Truyền thống đoàn kết, tương thân, tương ái.
- Truyền thống lạc quan yêu đời.
- Truyền thống cần cù, dũng cảm, thông minh, sáng tạo, ham học hỏi.
- Truyền thống hiếu học.
- Truyền thống quê hương, gia đình.

Trong những giá trị đó, chủ nghĩa yêu nước là cốt lõi, là giá trị số một trong bảng giá trị tư tưởng văn hoá truyền thống Việt Nam. Chủ nghĩa yêu nước đối với Hồ Chí Minh là:

- + Hình thành lý tưởng mục đích sống chiến đấu.
- + Là điểm khởi đầu quan trọng, là bàn đạp thôi thúc Hồ Chí Minh ra đi tìm đường cứu nước.
- + Là xuất phát điểm để Hồ Chí Minh đến và tiếp cận chủ nghĩa Mác - Lênin.
- + Là động lực để Hồ Chí Minh học hỏi, tiếp thu tinh hoa văn hoá nhân loại.

** Tình hình văn hóa nhân loại*

Văn hóa phương Đông

Văn hóa phương Tây

Tinh hoa văn hóa phương Đông

Nho Giáo

- + Triết lý hành động tích cực.
- + Triết lý nhân sinh.
- + Nho giáo nêu cao lý tưởng về một xã hội thái bình trị, tư tưởng về một thế giới đại đồng, “ thiên hạ là của chung”.
- + Nho giáo đề cao văn hoá, lễ giáo, tạo ra một truyền thống hiếu học trong nhân dân



Phật Giáo

Tư tưởng vị tha, từ bi,
hỷ xả, cứu khổ cứu
nạn, thương người
như thể thương thân



Tinh thần
bình đẳng,
dân chủ
chất phác

Nếp sống có đạo
đức, hướng thiện

Lão Giáo

Khuyến con người nên gắn với thiên nhiên, hòa đồng với thiên nhiên và biết bảo vệ môi trường sống.



Lão Tử
571 TCN - 471 TCN

- Người khuyên cán bộ, đảng viên ít lòng ham muốn về vật chất.
- Thực hiện cần, kiệm, liêm, chính; chí công vô tư; hành động theo đạo lý (hành động đúng với quy luật tự nhiên, xã hội).

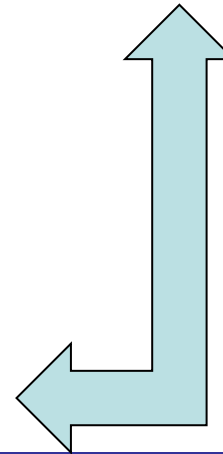
Tôn Trung Sơn



Dân tộc độc lập

Dân quyền tự do

Dân sinh hạnh phúc



Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

Tinh hoa văn hóa phương Tây

Tri thức khoa học kỹ thuật, văn hóa nghệ thuật

Tư tưởng tiến bộ của các nhà khai sáng

Phong cách làm việc khoa học, dân chủ

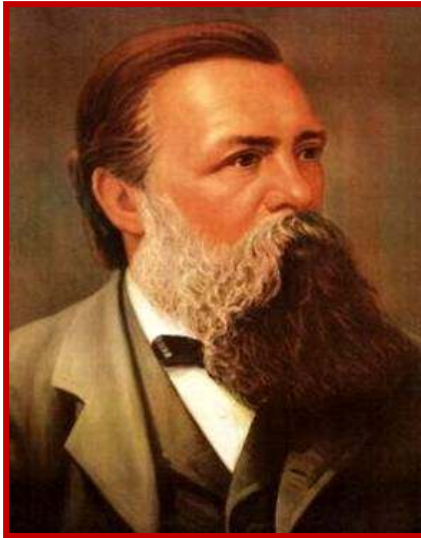
Phong cách ứng xử, bản lĩnh hùng biện, năng lực tuấn trù



C) Chủ nghĩa Mác-Lênin



K.Marx



F.Engels



V.I.Lenin

Các nhà sáng lập chủ nghĩa Mác - Lênin



*Bản sơ thảo □
lần thứ nhất*

**NHỮNG
LUẬN CƯƠNG
VỀ CÁC VẤN
ĐỀ DÂN TỘC
VÀ THUỘC ĐỊA**

V.I. LÊNIN

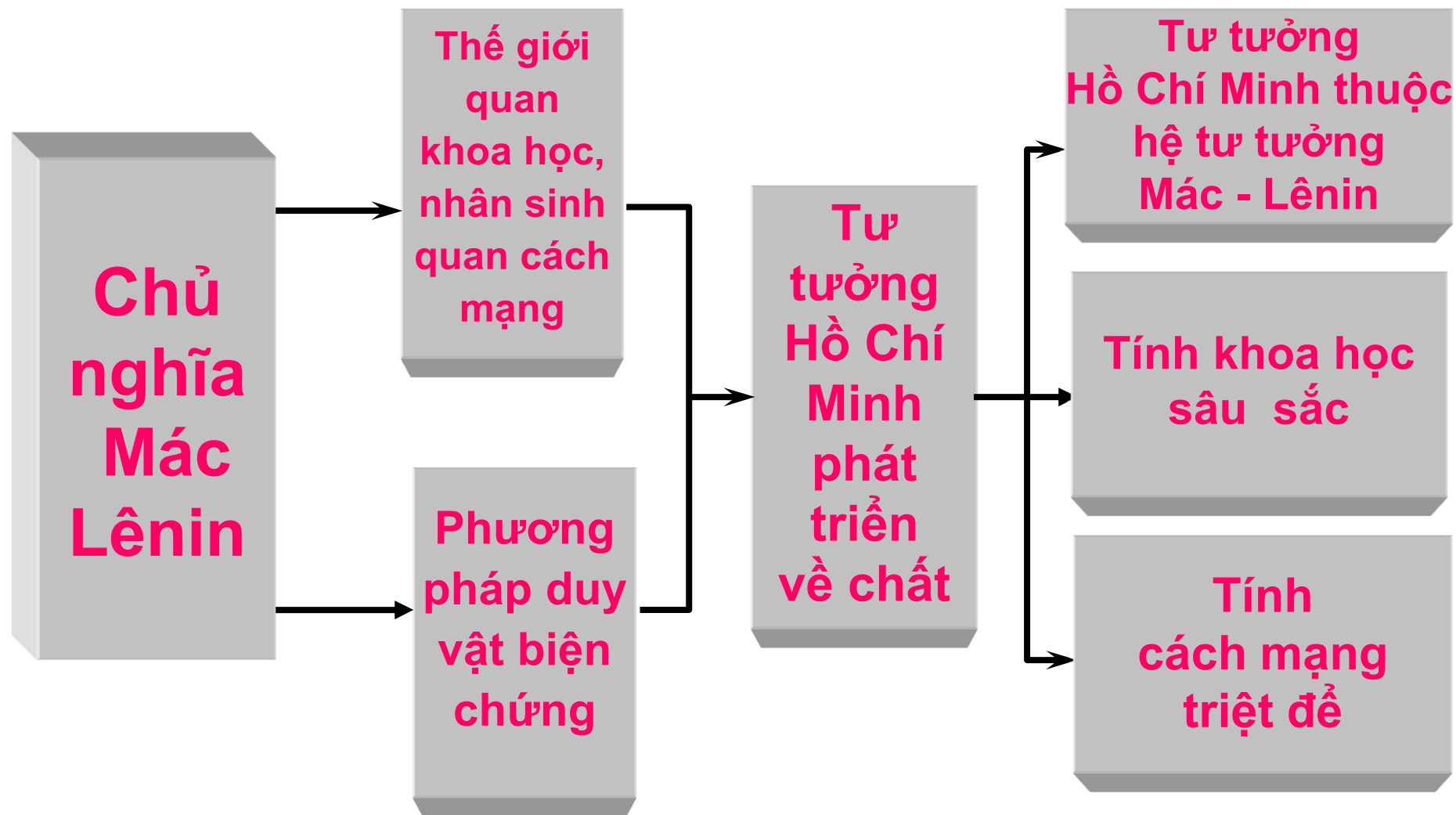
Chủ nghĩa Mác - Lênin là nguồn gốc lý luận trực tiếp, quyết định bản chất của tư tưởng Hồ Chí Minh



Đồng chí Nguễn Ái Quốc năm 30 tuổi ở Pháp

“Bây giờ học thuết nhiều, chủ nghĩa nhiều nhưng chủ nghĩa chân chính nhất, chắc chắn nhất, cách mạng nhất là chủ nghĩa Lênin”

(Nguễn Ái Quốc)



Chủ nghĩa Mác - Lênin cơ sở thế giới quan và phương pháp luận của tư tưởng Hồ Chí Minh

+ Nhờ có TGQ và PPL của CN MLN, Hồ Chí Minh đã chuyển hóa và nâng cao được những yếu tố tích cực, tiến bộ của truyền thống dân tộc cũng như tinh hoa văn hóa nhân loại để tạo ra những tư tưởng của mình.

+ Nhờ có CNMLN, Hồ Chí Minh đã tìm thấy quy luật phát triển tất yếu của nhân loại: sớm hay muộn các dân tộc sẽ đi đến chủ nghĩa xã hội.

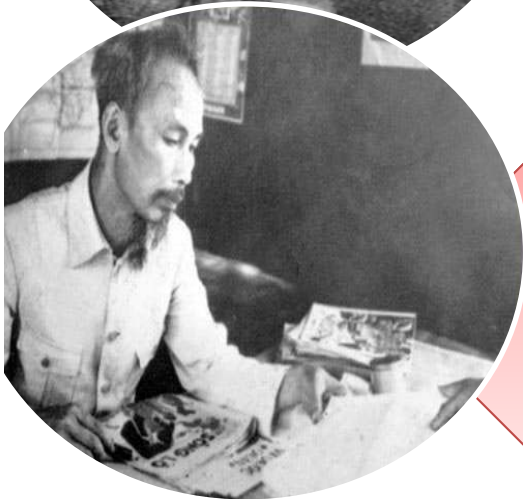
+ Nhờ có CN MLN, Hồ Chí Minh đã tổng kết được kinh nghiệm CMTG và thực tiễn đấu tranh GPDT, để tìm ra con đường cứu nước đúng đắn, vượt hẳn các thể hệ trước, chấm dứt cuộc khủng hoảng về đường lối cứu nước diễn ra từ đầu thế kỷ XX.

+ Hồ Chí Minh đã nhìn thấy con đường dân tộc Việt Nam phải đi là con đường cách mạng vô sản và đích của nó là CNXH và CNCS, là ấm no, tự do, hạnh phúc cho nhân dân.

2. Nhân tố chủ quan Hồ Chí Minh

a. Phẩm chất Hồ Chí Minh

Hồ Chí Minh là người có ý chí
mạnh mẽ - có hoài bão lớn



Phẩm chất đạo đức và năng lực
hoạt động thực tiễn

b. Hoạt động thực tiễn Hồ Chí Minh



Hồ Chí Minh là người có vốn sống và thực tiễn cách mạng phong phú, phi thường => Người thấu hiểu bản chất, thủ đoạn của CNĐQ, CNTD.



Hồ Chí Minh tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp, tham gia phong trào cộng sản quốc tế, nghiên cứu đời sống xã hội ở các nước Liên Xô...



Là nhà sáng lập, tổ chức vĩ đại của cách mạng Việt Nam:

- **Đảng Cộng Sản Việt Nam (1930).**
- **Mặt trận Việt Minh (1941).**
- **Quân đội nhân dân Việt Nam (1944).**
- **Nhà nước Việt Nam dân chủ cộng hòa (1945).**

II. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH, PHÁT TRIỂN TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

1.

- Thời kỳ trước năm 1911: Hình thành tư tưởng yêu nước và tìm phương hướng cứu nước.

2..

- Thời kỳ 1911 - 1920: Hình thành phương hướng cứu nước, giải phóng dân tộc Việt Nam theo con đường cách mạng vô sản.

3..

- Thời kỳ 1920 - 1930: Hình thành cơ bản tư tưởng về cách mạng Việt Nam

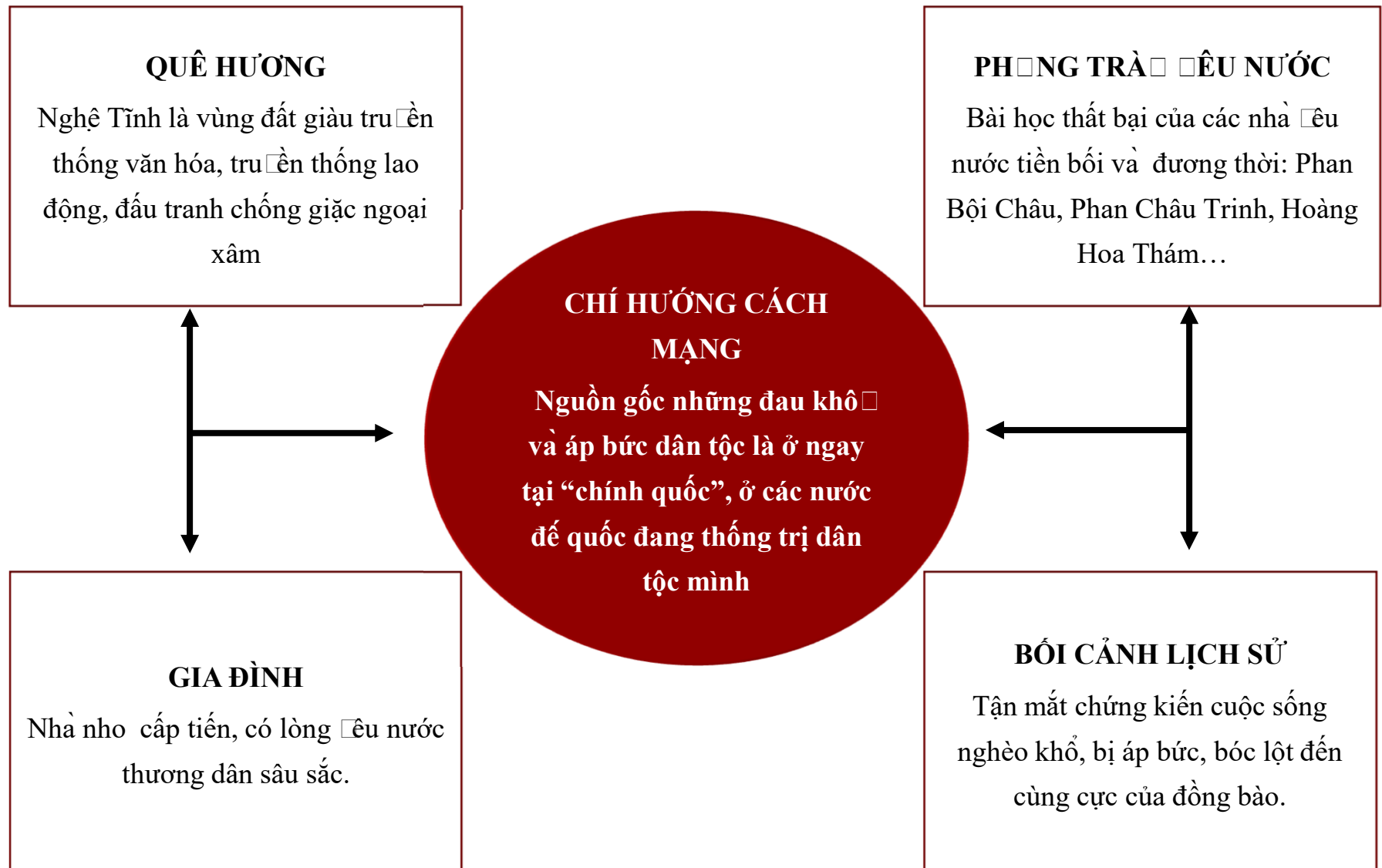
4..

- Thời kỳ 1930 - 1941: Vượt qua thử thách, kiên định giữ vững đường lối, phương pháp cách mạng Việt Nam đúng đắn, sáng tạo.

5..

- Thời kỳ 1941 - 1969: Tư tưởng Hồ Chí Minh tiếp tục hoàn thiện, phát triển và tỏa sáng.

1. Thời kỳ trước năm 1911: Hình thành tư tưởng yêu nước và tìm phương hướng cứu nước.

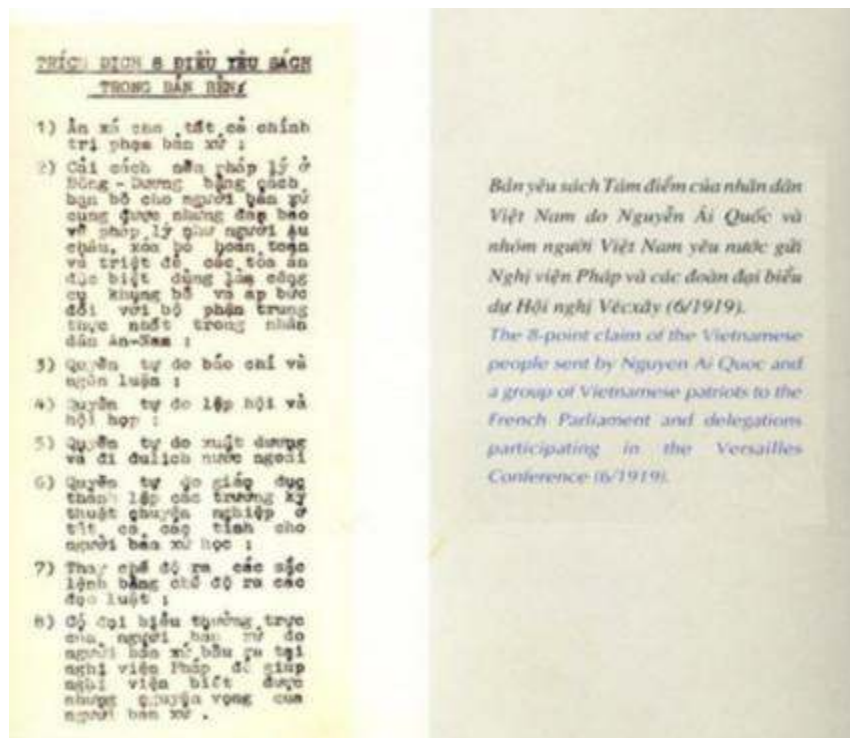


2. Thời kỳ 1911 - 1920: Hình thành phương hướng cứu nước, giải phóng dân tộc Việt Nam theo con đường cách mạng vô sản.

- Ngày 5/6/1911, Nguyễn Tất Thành rời Tổ quốc, bắt đầu hành trình sang Phương Tây tìm đường cứu nước.
 - Năm 1912, Nguyễn Tất Thành đi vòng quanh châu Phi, châu Mỹ - Latinh và dừng lại ở nước Mỹ cuối năm 1912.
 - Khoảng đầu năm 1913, Nguyễn Tất Thành thò tàu rời Mỹ sang Anh.
 - Khoảng cuối năm 1917, Nguyễn Tất Thành từ Anh trở lại Pháp.
- Đến đâu Người cũng thấy cảnh khổ cực của người lao động dưới sự áp bức bóc lột dã man, vô nhân đạo của bọn thống trị. Họ cũng là nạn nhân của sự hung ác, vô nhân đạo của bọn thực dân. Những sự việc như vậy diễn ra khắp nơi trên đường anh đi qua, tạo nên ở anh mối đồng cảm sâu sắc với số phận chung của nhân dân các nước thuộc địa.

2. Thời kỳ 1911 - 1920: Hình thành phương hướng cứu nước, giải phóng dân tộc Việt Nam theo con đường cách mạng vô sản.

Năm 1919, thay mặt những người Việt Nam yêu nước tại Pháp, Nguyễn Ái Quốc gửi *Bản Yêu sách của nhân dân An Nam* tới Hội nghị Vécxây.



Bản Yêu sách gồm tám điểm:

1. Tổng ân xá cho tất cả những người bản xứ bị án tù chính trị;
2. Cải cách nền pháp lý ở Đông Dương bằng cách cho người bản xứ cũng được quyền hưởng những *đảm bảo về mặt pháp luật* như người Âu châu; *xoá bỏ hoàn toàn* các toà án đặc biệt dùng làm công cụ để khủng bố và áp bức bộ phận trung thực nhất trong nhân dân An Nam;
3. Tự do *báo chí* và tự do *ngôn luận*;
4. Tự do *lập hội* và *hội họp*;
5. Tự do *cư trú ở nước ngoài* và tự do xuất dương;
6. Tự do *học tập*, thành lập các trường kỹ thuật và *chuyên nghiệp* ở tất cả các tỉnh cho người bản xứ;
7. *Tha* *chế độ ra các sắc lệnh bằng chế độ ra các đạo luật*;
8. Đoàn đại biểu thường trực của người bản xứ, do người bản xứ bầu ra, tại Nghị viện Pháp để giúp cho Nghị viện biết được những *nguyện vọng* của người bản xứ.

2. Thời kỳ 1911 - 1920: Hình thành phương hướng cứu nước, giải phóng dân tộc Việt Nam theo con đường cách mạng vô sản.

Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và thuộc địa của V.I. Lênin
đăng trên báo L' Humanité, số ra ngày 16 và 17-7-1920.



Luận cương của Lênin làm cho tôi rất cảm động, phấn khởi, sáng tỏ, tin tưởng biết bao! Tôi vui mừng đến phát khóc lên. Ngồi một mình trong buồng mà tôi nói to lên như đứng trước quần chúng đông đảo: “ *Hỡi đồng bào bị đọa đày đau khổ! Đây là cái cần thiết cho chúng ta, đây là con đường giải phóng chúng ta*”. Từ đó tôi hoàn toàn tin theo Lênin, tin theo Quốc tế thứ 3.

2. Thời kỳ 1911 - 1920: Hình thành phương hướng cứu nước, giải phóng dân tộc Việt Nam theo con đường cách mạng vô sản.

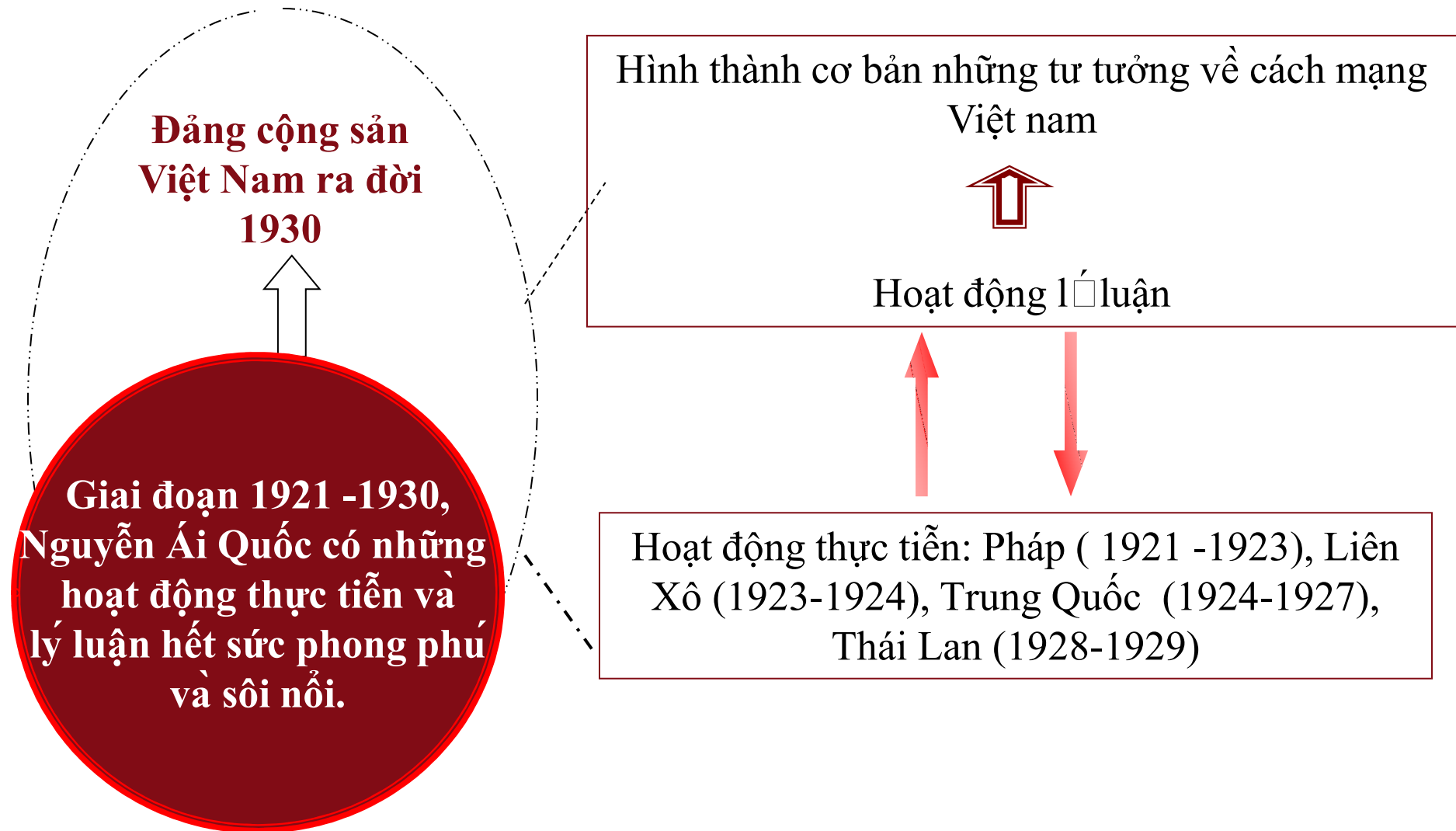
Bước chuyển biến về chất trong tư tưởng Nguyễn Ái Quốc: Từ chủ nghĩa yêu nước đến chủ nghĩa Lênin, từ giác ngộ dân tộc đến giác ngộ giai cấp, từ người yêu nước trở thành người cộng sản



“Đảng Xã hội cần phải hoạt động một cách thiết thực để ủng hộ những người bản xứ bị áp bức”, rằng “Đảng phải tuân thủ chủ nghĩa xã hội trong tất cả các nước thuộc địa... đánh giá đúng tầm quan trọng của vấn đề thuộc địa...”.

“Nhân danh toàn thể loài người, nhân danh tất cả các đảng viên xã hội, cả phái hữu lẫn phái tả, chúng tôi kêu gọi: Các đồng chí, hãy cứu chúng tôi!”.

3. Thời kỳ 1920 - 1930: Hình thành cơ bản tư tưởng về cách mạng Việt Nam



4. Thời kỳ 1930 - 1941: Vượt qua thử thách, kiên định giữ vững đường lối, phương pháp cách mạng Việt Nam đúng đắn, sáng tạo.

Thử thách: Mâu thuẫn giữa Quốc tế cộng sản và Đường lối cách mạng của Nguyễn Ái Quốc;

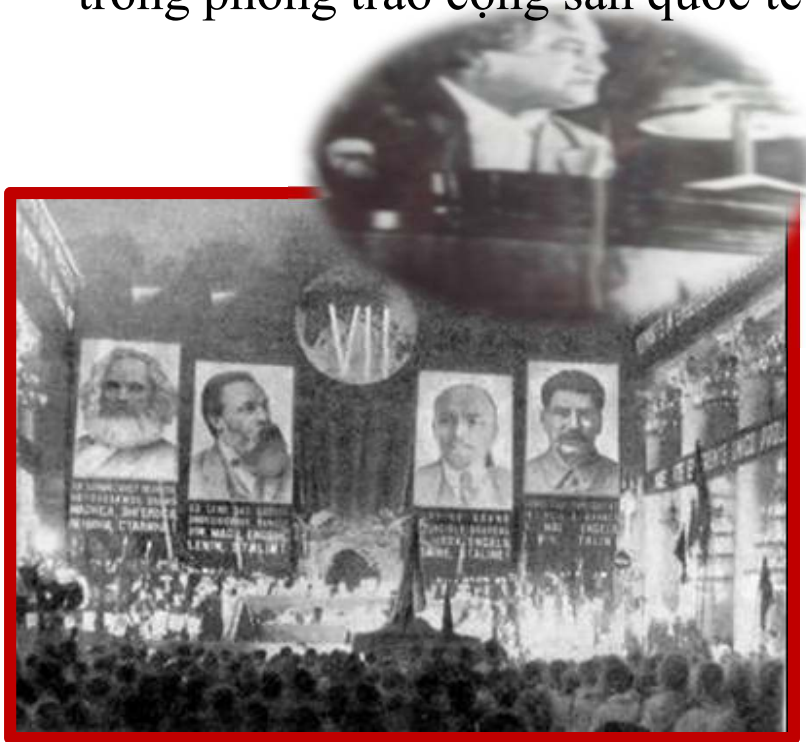


Nhà tù Victoria, nơi giam giữ Nguyễn Ái Quốc thời gian Người bị bắt ở Hồng Kông (1931-1933).

Nhà tù Victoria ở Hồng Kông, nơi Người bị giam (1931 – 1933) và Nguyễn Ái Quốc khi vừa ra khỏi nhà tù.

4. Thời kỳ 1930 - 1941: Vượt qua thử thách, kiên định giữ vững đường lối, phương pháp cách mạng Việt Nam đúng đắn, sáng tạo.

- Lập trường kiên định của Nguyễn Ái Quốc:
- Tháng 7- 1935, Đại hội VII Quốc tế cộng sản đã phê phán khuynh hướng “tả” trong phong trào cộng sản quốc tế.



QUANG CẢNH ĐẠI HỘI VII CỦA QUỐC TẾ
CỘNG SẢN VÀ G.DIMITORÔP
TBT BAN CHẤP HÀNH QTCS

KẺ THÙ
CHÍNH
CHỦ
NGHĨA
PHÁT XÍT

NHIỆM VỤ
CHÍNH:
DÂN CHỦ
HÒA BÌNH.

THÀNH
LẬP MẶT
TRẬN
NHÂN DÂN



Lê Hồng Phong



Nguyễn Thị Minh Khai

4. Thời kỳ 1930 - 1941: Vượt qua thử thách, kiên định giữ vững đường lối, phương pháp cách mạng Việt Nam đúng đắn, sáng tạo.

Ngư ễn Ái Quốc trở về nước sau 30 năm hoạt động ở nước ngoài:



28.1.1941, Ngư ễn Ái Quốc đặt chân tới biên giới nước ta ở cột mốc 108 tại Hà Quảng, Cao Bằng sau 30 năm xa cách.



Lán Khuổi Nậm - Nơi Ngư ễn Ái Quốc triệu tập và chủ trì hội nghị Ban chấp hành trung ương Đảng lần thứ 8 (5/1941) – Hội nghị đánh dấu sự trở về của tư tưởng Ngư ễn Ái Quốc trong Cương lĩnh đầu tiên.



Cách mạng Việt Nam từ đây bước vào giai đoạn mới, những quan điểm và đường lối đúng đắn, sáng tạo của Hồ Chí Minh có ý nghĩa quyết định chiều hướng phát triển của CMGPDT Việt Nam.

5. Thời kỳ 1941 - 1969: Tư tưởng Hồ Chí Minh tiếp tục hoàn thiện, phát triển và tỏa sáng.

- Tư tưởng kháng chiến kết hợp với kiến quốc:

1
tranh
quân

2
Đấu
tranh
chính
trị

3
Đấu
tranh
ngoại
giao

4
Đấu
tranh
kinh tế

5
Đấu
tranh
văn hóa,
tư tưởng



Bác Hồ lên thăm trận địa Biên Giới (1950)



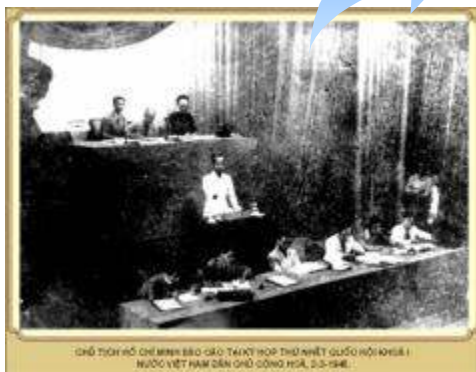
Bác Hồ cùng Võ Nguyên Giáp, Trường Chinh, Phạm Văn Đồng bàn kế hoạch tác chiến Điện Biên Phủ



Bộ đội ta cắm cờ trên nóc hầm Đờ - cát (7/5/1954)

5. Thời kỳ 1941 - 1969: Tư tưởng Hồ Chí Minh tiếp tục hoàn thiện, phát triển và tỏa sáng.

Một số hoạt động của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong xây dựng Nhà nước của dân, do dân, vì dân



Bác Hồ báo cáo tại kỳ họp thứ nhất khóa I, 2-3-1946



Bác Hồ báo cáo tại kỳ họp thứ 5 Quốc hội khóa I, 20-9-1955



Chủ tịch Hồ Chí Minh tại kỳ họp thứ 4 Quốc hội khóa III, 20-5-1968

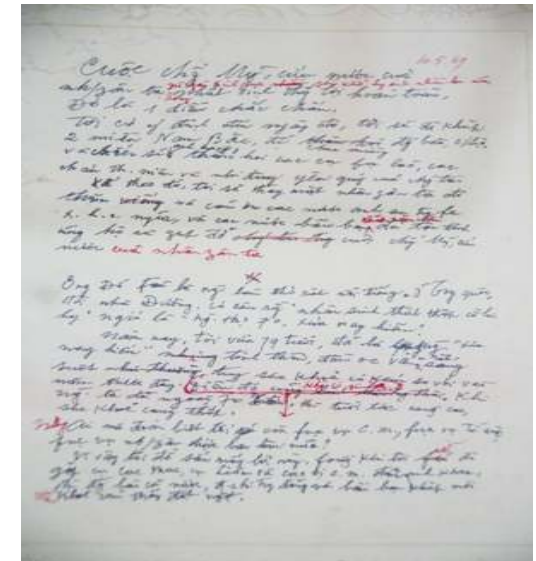
Bác Hồ ký sắc lệnh công bố Hiến pháp mới, 31-12-1959

5. Thời kỳ 1941 - 1969: Tư tưởng Hồ Chí Minh tiếp tục hoàn thiện, phát triển và tỏa sáng.

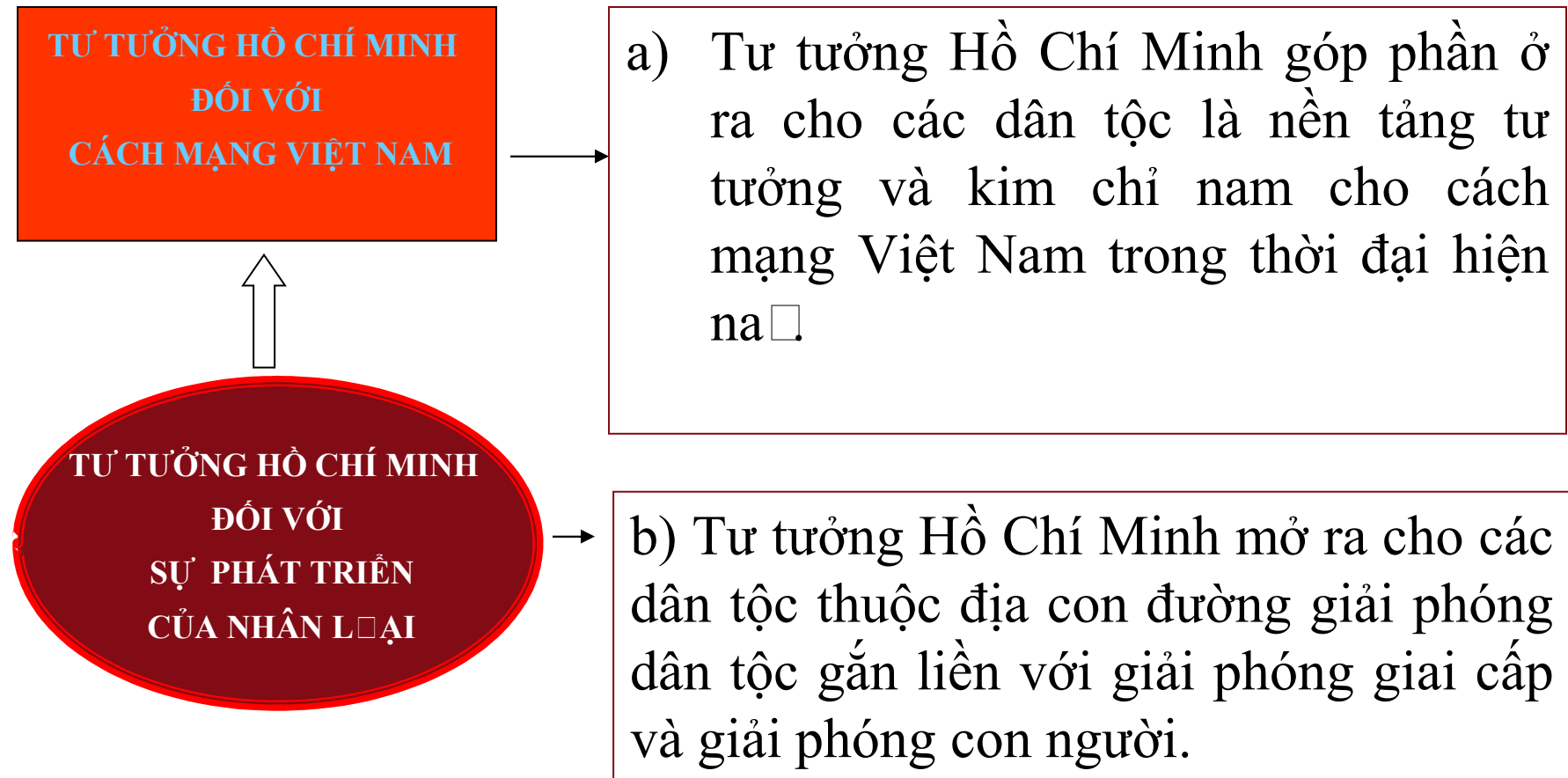
- Tư tưởng xây dựng Đảng.



Đại hội đảng lần thứ hai (1951)
thúc đẩy kháng chiến đi đến
thắng lợi



3. Ý NGHĨA TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH



TÓM TẮT

- Tư tưởng Hồ Chí Minh là sản phẩm của những điều kiện khách quan, chủ quan. Từ thực tiễn dân tộc và thời đại, Hồ Chí Minh đã tổng kết, chuẩn hóa, trên cơ sở phương pháp khoa học, biện chứng, hình thành tư tưởng. Tư tưởng *Hồ Chí Minh* đã trở thành *tư tưởng Việt nam hiện đại*.
- Quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh trải qua 5 giai đoạn chính: thời kỳ trước năm 1911; thời kỳ 1911 – 1920; thời kỳ 1921 – 1930; thời kỳ 1930 – 1945; thời kỳ 1945 – 1969.
- Giá trị tư tưởng Hồ Chí Minh không chỉ soi sáng con đường giải phóng và phát triển dân tộc mà còn có ý nghĩa đối với sự phát triển thế giới trên con đường đấu tranh giải phóng loài người.

Nghiên cứu, học tập tư tưởng Hồ Chí Minh là để nâng cao thêm lòng yêu nước, tinh thần phục vụ nhân dân; nâng cao đạo đức cách mạng của mỗi người, để làm cho chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh thực sự trở thành nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động của chúng ta.